

Số: 538/2022/QĐHNGĐ - ST

*Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**  
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

Chủ tọa phiên họp: Bà Đặng Thị Hương - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Thị Hương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Đống Đa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên họp: Bà Phạm Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 503/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số: 41/2022/QĐPH- HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022, *gồm những người tham gia tố tụng sau đây:*

Những người yêu cầu:

**- Ông Lê Hồng S**, sinh năm: 197x

Nơi đăng ký HKTT: số 4x H, phường N, quận B, thành phố H.

Nơi công tác hiện nay: Công ty cổ phần bất động sản M, số 5x ngõ Đ, phường K, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

**- Bà Nguyễn Thanh H**, sinh năm 197x

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: số 4x H, phường N, quận B, thành phố H.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

-[1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Lê Hồng S và bà Nguyễn Thanh H xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường N, quận B, thành phố H vào ngày 19/11/1996 theo giấy chứng nhận kết hôn số 83 quyển số 01-96.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống làm cho cuộc sống hôn nhân không hòa hợp, không còn tiếng nói chung. Ông S, bà H đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2018 cho đến nay. Nay ông S, bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ và đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa là nơi có cơ quan anh S đang công tác công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà.

- [2]. *Về con chung*: Ông Lê Hồng S và bà Nguyễn Thanh H xác nhận vợ chồng có vợ chồng có 01 con chung là: Lê Nguyễn Thùy D (Nữ), sinh ngày 31/08/1997. Chị Lê Nguyễn Thùy Thùy D đã trưởng thành nên vấn đề nuôi dưỡng chị Lê Nguyễn Thùy D không đặt ra giải quyết.

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Ông S, bà H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Ông S, bà H không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Ông S, bà H thỏa thuận: Ông S tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Tại phiên họp ông S, bà H có đơn xin vắng mặt và bảo lưu các ý kiến đã khai.

Vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp sau khi tóm tắt nội dung việc yêu cầu đã có ý kiến đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Lê Hồng S và bà Nguyễn Thanh H. Xác nhận ông S, bà H có 01 con chung là: Lê Nguyễn Thùy D (Nữ), sinh ngày 31/08/1997. Ly hôn, con chung đã trưởng thành tự quyết định cuộc sống. Tài sản chung: Ông S, bà H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, nợ chung: Ông S, bà H không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét. Ghi nhận sự tự nguyện của ông S chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; lời khai của các đương sự có trong hồ sơ và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Đống Đa nhận định:

[1]. **Về quan hệ hôn nhân**: Ông Lê Hồng S và bà Nguyễn Thanh H xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường N, quận B, thành phố H vào ngày 19/11/1996 theo giấy chứng nhận kết hôn số 83 quyền số 01-96.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống làm cho cuộc sống hôn nhân không

hòa hợp, không còn tiếng nói chung. Ông S, bà H đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2018 cho đến nay. Nay ông S, bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ và đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa là nơi có cơ quan anh S đang công tác công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của ông S, bà H là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. Về con chung: Ông Lê Hồng S và bà Nguyễn Thanh H xác nhận vợ chồng có vợ chồng có 01 con chung là: Lê Nguyễn Thùy D (Nữ), sinh ngày 31/08/1997. Chị Lê Nguyễn Thùy D đã đủ tuổi trưởng thành nên không xem xét.

[3]. Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Ông S, bà H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[4]. Về nợ: Ông S, bà H không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[5]. Về lệ phí: Ông S, bà H thỏa thuận: ông S tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 1 Điều 39; Điều 361; Điều 366; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Hồng S và bà Nguyễn Thanh H.

- Về con chung: Xác nhận Ông Lê Hồng S và bà Nguyễn Thanh H xác nhận vợ chồng có vợ chồng có 01 con chung là: Lê Nguyễn Thùy D (Nữ), sinh ngày 31/08/1997. Chị Lê Nguyễn Thùy D đã đủ tuổi trưởng thành nên không xem xét.

- Về tài sản chung (Động sản và bất động sản): Ông S, bà H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Ông S, bà H không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết, nên không xem xét.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Ông Lê Hồng S tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ông S đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0070255 ngày 07/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (ông S đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

*Các đương sự.*

*VKS nhân dân quận Đống Đa.*

*THA quận Đống Đa.*

*Tòa án NDTP Hà Nội.*

*UBND phường N, quận B, thành phố H*

*Lưu.*

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**(đã ký)**

**Đặng Thị Hương**